

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM
Số: **655** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày **27** tháng **6** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: Khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ số 10 thuộc thôn 9, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Minh Hưởng Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét hồ sơ đăng ký đầu tư dự án: khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ số 10 thuộc thôn 9, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH Minh Hưởng Kon Tum;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum tại Tờ trình số 41/TTr-SKHĐT ngày 19 tháng 4 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH MINH HƯỞNG KON TUM.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6101206897, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 25/4/2016.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn 1, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **VŨ VĂN HƯỞNG**

Sinh ngày: 19/02/1989

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 142443540

Ngày cấp: 10/3/2005

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ thường trú: Làng Dăng, xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở hiện nay: Làng Dăng, xã Ia O, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm Giám đốc.

Điện thoại: 090.5975.115

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư sau:

1. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN CÁT LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI ĐIỂM MỎ SỐ 10 THUỘC THÔN 9, XÃ IA TOI, HUYỆN IA H'DRAI, TỈNH KON TUM.

2. Mục tiêu dự án: Khai thác cát

3. Quy mô dự án:

- Trữ lượng khoáng sản và tài nguyên được phê duyệt ở thể tự nhiên 73.500 m³.
- Trữ lượng khoáng sản và tài nguyên được phê duyệt ở thể nguyên khai 82.687,5 m³ (hệ số nở rời 1,125).
- Trữ lượng khoáng sản và tài nguyên huy động vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên 73.500 m³.
- Trữ lượng khoáng sản và tài nguyên huy động vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai 82.687,5 m³ (hệ số nở rời 1,125).
- Công suất thiết kế ở thể tự nhiên 14.700 m³/năm.
- Công suất thiết kế ở thể nguyên khai 16.537,5 m³/năm.
- Sản phẩm đầu ra: Cát.
- Quy mô kiến trúc xây dựng: Phòng tiếp khách, quản lý mỏ, nhà vệ sinh, kho vật tư 50 m², sân bãi tập kết 782 m².

4. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn 9, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

5. Diện tích mặt đất sử dụng: 10.632 m²

- Trong đó:
- Diện tích khu vực khai thác 9.800 m².
 - Diện tích bãi tập kết, khu phụ trợ 832 m².

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 3.442.617.000 VNĐ (Ba tỷ, bốn trăm bốn mươi hai triệu, sáu trăm mười bảy nghìn đồng), trong đó:

- Vốn góp của Công ty TNHH Minh Hường Kon Tum để thực hiện dự án là 1.622.500.000 đồng, chiếm 47,13% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt, tiến độ góp vốn năm 2017.
- Vốn vay ngân hàng thương mại 1.820.117.000 đồng, chiếm 52,87% tổng vốn đầu tư, tiến độ vay năm 2017.

7. Thời hạn hoạt động của dự án: 5 năm 5 tháng kể từ ngày phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

8. Tiến độ thực hiện dự án:



- Thời gian xây dựng công trình: Từ tháng 5 năm 2018 đến hết tháng 7 năm 2018.

- Thời gian vận hành khai thác và kinh doanh: Từ tháng 8 năm 2018 đến hết tháng 8 năm 2023.

- Thời gian cải tạo phục hồi môi trường: Từ tháng 9 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023.

9. Công nghệ, thiết bị áp dụng khai thác:

- Tên công nghệ: Sử dụng tàu hút và máy bơm hút.

- Máy móc, thiết bị sử dụng trong khai thác và vận tải:

Stt	Tên thiết bị	Số lượng thiết bị	Công suất	Số ca hoạt động/năm	Ghi chú
1	Hệ thống tàu hút	02 tàu hút, 02 máy bơm cát, 02 máy bơm nước, 10 rây lọc cát	67m ³ /ca/8h (tổng công suất của 02 tàu hút)	220 (tổng số ca của 02 tàu hút)	
2	Xe vận chuyển 13 tấn (9,28 m ³)	01 xe vận chuyển	67m ³ /ca/8h	220	Sử dụng để vận chuyển từ vị trí trung chuyển về bãi tập kết
3	Máy xúc lật; máy đào	02 máy xúc lật; 01 máy đào			Thiết bị hỗ trợ tại bãi trung chuyển

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án

- Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

- Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP

ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản gốc; nhà đầu tư được cấp một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Xây dựng;
- UBND huyện Ia H'Drai;
- Cục Thuế tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP_(HTĐT);
- Lưu: VT, KTN8, HTĐT_(NOV)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn

